

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 4: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU TRONG GIA ĐÌNH

(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 24/11- 19/12/2025)

stt	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
3	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: Hô hấp, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang 2 bên - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên	- Hô hấp: Gà gáy ò...ó...o... - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
4	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp	- Đi bước qua gậy kê cao	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: - <i>Đi bước qua gậy kê cao</i>	
5	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung bóng	- Tung bóng qua dây	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: - <i>Tung bóng qua dây</i>	
6	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò.	- Bò theo đường ngoằn ngoèo	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: - <i>Bò theo đường ngoằn ngoèo</i>	
7	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật nhảy.	- Bật qua vạch kẻ	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Bật qua vạch kẻ</i>	
8	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện xếp, vẽ	- Nhón, nhặt đồ vật - Tập khâu, luồn dây, buộc dây	- Hoạt động với đồ vật: + Xếp hàng rào + Vẽ cuộn len	
9	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: vẽ, xếp	- Xếp chồng 6-8 khối gỗ - Tập cầm bút tô, vẽ	+ Xâu vòng màu đỏ màu vàng tặng mẹ + Xếp ngôi nhà - Hoạt động chơi: chơi ở các góc: Vẽ, xem sách	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
12	Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống, vệ sinh	- Hoạt động ăn: Ăn cơm, uống nước - Hoạt động vệ sinh cá nhân: Đi vệ sinh	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
18	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng quen thuộc	- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi trong gia đình: Bố mẹ, ông bà, anh, chị - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nhận biết về mẹ của bé + Nhận biết người thân trong gia đình + <i>Nhận biết cái bát, cái đĩa</i> - <i>Trò chơi mới: Tiếng kêu của cái gì? Những chú gà con</i>	
19	Trẻ nói được tên những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình: Bố, mẹ, ông bà, anh chị..	- Hoạt động chơi – tập có chủ định + <i>Nhận biết bố mẹ của bé.</i>	
20	Nói được tên những người thân yêu	- Cha mẹ, người thân yêu, tránh người lạ	+ <i>Nhận biết người thân gần gũi trong gia đình</i>	
22	Trẻ biết chỉ, nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu xanh, đỏ, vàng, theo yêu cầu.	- Trẻ biết nói và lấy đồ chơi theo yêu cầu của cô: Màu xanh, đỏ, vàng	- Hoạt động với đồ vật: + <i>Xâu vòng màu đỏ, màu vàng tặng mẹ</i> - <i>TCM: Làm theo lời chỉ dẫn, con quay</i>	
23	Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ;	- Kích thước to - nhỏ...	- Hoạt động chơi các khu vực: + Xâu vòng xanh, đỏ (Vòng to, vòng nhỏ) - Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Nhận biết: To-nhỏ</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
24	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động;	– Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. – Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc. -Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	- Hoạt động giao lưu cảm xúc: Chơi bế em, cho em ăn, chơi bán hàng, bác sỹ - Hoạt động chơi các khu vực: Chơi ngoài trời	
26	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có sự gợi ý	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Truyện: Thỏ con không vâng lời</i> + TCTV: Xin lỗi; Chơi xa	
		- Phát âm các âm khác	- Hoạt động chơi - tập có	

27	Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	nhau	chủ định: + Thơ: Chối ngoan; Bà và cháu, ầm và chảo	
28	Trẻ đọc được bài thơ ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3-4 tiếng.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Thơ: Chối ngoan, bà và cháu, ầm và chảo</i> + TCTV: Thức dậy; kẻ má; quét sân; ước gì...	
29	Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, đồ vật, đặc điểm quen thuộc.	- Trẻ nói được câu đơn, thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài	- Hoạt động giao lưu cảm xúc: Chơi bế em, cho em ăn, chơi bán hàng, bác sỹ - Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nhận biết cái bát, cái đĩa	
30	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện	- Giao tiếp với người xung quanh - Xem tranh và gọi tên nhân vật gần gũi trong tranh	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết về mẹ của bé + Nhận biết người thân gần gũi trong gia đình	
31	Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Hoạt động giao lưu cảm xúc: + Trò chuyện giờ đón trẻ, trả trẻ. + Chơi bế em, cho em ăn, bán hàng, bác sỹ	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
34	Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	- Hoạt động giao lưu cảm xúc + Trò chuyện giờ đón trả trẻ. + Hát ru, ôm ấp cho trẻ ngủ.	
35	Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	- Hoạt động chơi : Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận. (HDC)	
36	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ			
38	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”,	- Hoạt động giao lưu cảm xúc: + Nhận biết về mẹ của bé	

		‘vâng ạ’. - Cử chỉ lời nói lễ phép(chào hỏi,cảm ơn)	+ Nhận biết người thân trong gia đình.	
39	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	– Thực hiện một số hành vi văn hóa chơi cạnh bạn, không cầu bạn. - Tập sử dụng đồ dùng trong gia đình	- Hoạt động chơi + Trò chơi: Bán hàng, Bác sĩ; Chơi bế em, cho em ăn, nghe điện thoại, Chơi ngoài trời... - Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết cái bát, cái đĩa	
42	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	– Nghe hát với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Nghe hát: Mẹ yêu không nào, nhà của tôi</i> + <i>Dạy hát: Đồ dùng bé yêu</i> + <i>VĐTN: Cháu yêu bà; Chim mẹ chim con</i> + <i>TC: Nghe hát lấy đúng đồ dùng đồ chơi tương ứng</i> + <i>Biểu diễn âm nhạc</i>	
43	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ ngoạch ngoạc)	– Vẽ các đường nét khác nhau, xếp hình ngôi nhà, xếp hàng rào, Xem tranh về gia đình và đồ dùng gia đình .	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + <i>Xếp ngôi nhà</i> + <i>Xếp hàng rào</i> + <i>Vẽ cuộn len</i> - Hoạt động chơi các khu vực: Xem tranh ảnh về gia đình, đồ gia đình.	

CHỦ ĐỀ 4: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU TRONG GIA ĐÌNH
(4 tuần từ ngày 24/11- 19/12/2025)

CDN		Gia đình thân yêu của bé		Bố mẹ của bé	Đồ dùng quen thuộc trong gia đình bé
Nội dung					
		<i>Tuần 12 (24/11- 28/11)</i>	<i>Tuần 13 (1/12 đến 5/12)</i>	<i>Tuần 14 (8/12-12/12)</i>	<i>Tuần 15 (15/12-19/12)</i>
Chơi tập có chủ định	T2	- Bò theo đường ngoằn ngoèo - Trò chơi: tự chọn	- Đi bước qua gậy kê cao - Trò chơi: tự chọn	- Bật qua vạch kẻ - Trò chơi: tự chọn	Tung bóng qua dây - Trò chơi: tự chọn
	T3	- Nhận biết to - nhỏ	- Nhận biết người thân gần gũi trong gia đình	- Nhận biết bố mẹ của bé	- Nhận biết cái bát, cái đĩa
	T4	- Thơ: Ấm và chào	- Thơ: Chối ngoan	- Truyện: Thỏ con không vâng lời	- Thơ: Bà và cháu
	T5	- HĐVĐV: Xếp hàng rào	- HĐVĐV: Vẽ cuộn len	- HĐVĐV: Xâu vòng màu đỏ màu vàng tặng mẹ	- HĐVĐV: Xếp ngôi nhà
	T6	- NDTT: VĐTN- Múa : Cháu yêu bà - NDKH: Nghe hát: Nhà của tôi	- NDTT: DH: Đồ dùng bé yêu - TCÂN: Nghe hát lấy đúng đồ dùng đồ chơi tương ứng	- NDTT: Nghe hát: Mẹ yêu không nào - NDKH: VĐTN- Múa: Chim mẹ chim con	- Biểu diễn âm nhạc: Hát- Đồ dùng bé yêu; VĐTN: Múa – Chim mẹ chim con; cháu yêu bà. - TCÂN; Nghe hát lấy đồ dùng đồ chơi tương ứng
TCM		Làm theo lời chỉ dẫn	Những chú gà con	Tiếng kêu của cái gì?	Con quay